

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1850 /UBND-TH

Tuyên Quang, ngày 04 tháng 7 năm 2015

V/v triển khai thực hiện hoạt động
đầu tư theo Luật đầu tư

Kính gửi: - Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính, Tài nguyên và Môi trường; Lao động, thương binh và xã hội; Công thương; Xây dựng; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Khoa học và Công nghệ; Giao thông Vận tải;
- Cục Thuế tỉnh, Công an tỉnh;
- Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh;
- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

Handwritten notes:
- Kế hoạch (Thư UB)
- Báo cáo đầu tư báo
- Khai thác (Phụ lục)
- VP đầu tư / TTĐKH
Chap

Thực hiện văn bản số 4326/BKHĐT-ĐTNN ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc thủ tục tiếp nhận và biểu mẫu thực hiện hoạt động đầu tư theo Luật đầu tư, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo:

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh:

- Triển khai thực hiện các thủ tục tiếp nhận, cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư theo nội dung chi tiết tại công văn số 4326/BKHĐT-ĐTNN ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (có bản photo gửi kèm).
- Tiếp nhận, xử lý hồ sơ dự án đầu tư theo quy trình tác nghiệp trên hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư nước ngoài.
- Truy cập vào cổng thông tin quốc gia về đầu tư nước ngoài tại địa chỉ: dautunuocngoai.gov.vn hoặc fdi.gov.vn để tải các Biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và công khai Biểu mẫu tại nơi tiếp nhận hồ sơ để nhà đầu tư biết, thực hiện.

2. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các cơ quan liên quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh trong việc thực hiện hoạt động đầu tư theo Luật đầu tư./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH (H.th40).



Trần Ngọc Thực

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

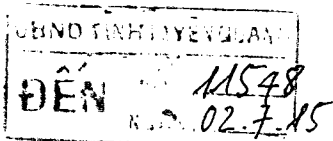
Số: **4326** /BKHT-ĐTNN

V/v thủ tục tiếp nhận và biểu mẫu thực hiện hoạt động đầu tư theo Luật đầu tư

Hà Nội, ngày **30** tháng **6** năm **2015**

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc TW
- Sở Kế hoạch và Đầu tư các tỉnh, thành phố trực thuộc TW
- Các Ban Quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế



Luật đầu tư số 67/2014/QH13 đã được Quốc hội khóa XIII thông qua tại kỳ họp thứ 8 ngày 26/11/2014 (sau đây gọi là Luật đầu tư) có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2015.

Ngày 16 tháng 6 năm 2015, Bộ Tư pháp đã có công văn số 118/BTP-PLDSKT về ý kiến thẩm định Dự thảo Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư. Hiện nay, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đang hoàn thiện Dự thảo Nghị định để trình Chính phủ. Đồng thời, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã dự thảo Thông tư hướng dẫn biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam. Thông tư nêu trên sẽ được Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành ngay sau khi Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư được Chính phủ ban hành.

Để đảm bảo thực hiện Luật đầu tư từ ngày 01 tháng 7 năm 2015, trong thời gian chờ Nghị định và Thông tư, Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thủ tục tiếp nhận và biểu mẫu thực hiện hoạt động đầu tư theo Luật đầu tư như sau:

1. Tiếp nhận, cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

1.1. Cơ quan tiếp nhận, cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

Từ ngày 01/07/2015, thẩm quyền tiếp nhận, cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư thực hiện theo quy định tại Điều 38 Luật đầu tư 2014.

1.2. Quy trình, thủ tục cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

a) Nhà đầu tư nộp hồ sơ tại cơ quan đăng ký đầu tư. Sau khi tiếp nhận hồ sơ, nhà đầu tư được cấp tài khoản tạm thời để truy cập hệ thống. Tài khoản tạm thời được sử dụng để theo dõi tình hình xử lý hồ sơ và chỉ có hiệu lực trong quá trình xử lý hồ sơ.

b) Trước khi nộp hồ sơ, nhà đầu tư không bắt buộc nhưng được khuyến khích kê khai trực tuyến thông tin về dự án đầu tư tại Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư nước ngoài (dautunuoocngoai.gov.vn hoặc fdi.gov.vn).

c) Cơ quan đăng ký đầu tư in giấy biên nhận hồ sơ từ Hệ thống và giao cho nhà đầu tư khi nộp hồ sơ.

d) Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, Cơ quan đăng ký đầu tư thông báo nội dung không hợp lệ bằng văn bản cho nhà đầu tư trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ để nhà đầu tư sửa đổi hoặc bổ sung.

e) Cơ quan đăng ký đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho nhà đầu tư theo quy định của Luật đầu tư.

1.3. Mã số dự án

a) Mã số dự án là một dãy số gồm 10 chữ số, không thay đổi trong quá trình hoạt động của dự án và không được cấp lại cho dự án khác. Khi dự án chấm dứt hoạt động thì mã số dự án chấm dứt hiệu lực. Mã số dự án được tạo tự động bởi Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư và được ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

b) Đối với dự án đầu tư được thành lập theo Giấy chứng nhận đầu tư, Giấy phép đầu tư hoặc giấy tờ có giá trị tương đương khác, mã số dự án là số Giấy chứng nhận đầu tư, số Giấy phép đầu tư hoặc số của giấy tờ tương đương khác đã cấp cho dự án.

c) Trong trường hợp điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư, dự án được cấp mã số thay thế cho số Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư đã cấp.

2. Tổ chức thực hiện

Đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc TW chỉ đạo Cơ quan đăng ký đầu tư:

- Tiếp nhận, xử lý hồ sơ dự án đầu tư theo quy trình tác nghiệp trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư nước ngoài.

- Truy cập vào Cổng thông tin quốc gia về đầu tư nước ngoài tại địa chỉ: dautunuocngoai.gov.vn hoặc fdi.gov.vn để tải các Biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và công khai Biểu mẫu tại nơi tiếp nhận hồ sơ để nhà đầu tư biết, thực hiện.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị Quý Cơ quan liên hệ với Cục Đầu tư nước ngoài – Bộ Kế hoạch và Đầu tư để được hỗ trợ, hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- VPCP;
- Các Bộ: Tư pháp; Công Thương; Tài chính; Ngân hàng Nhà nước;
- Cục ĐKKD, PTDN,
- Vụ QLKK, PC, GSTĐĐT;
- Lưu VP, ĐTNN.

S205



DANH MỤC CÁC MẪU VĂN BẢN THỰC HIỆN THỦ TỤC ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM

STT	Danh mục	Ký hiệu
Phụ lục I: Mẫu văn bản quy định cho nhà đầu tư		
1	Hướng dẫn cách ghi biểu mẫu	
2	Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư	Mẫu I.1
3	Đề xuất dự án đầu tư (Trường hợp dự án thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư)	Mẫu I.2
4	Đề xuất dự án đầu tư (Trường hợp dự án không thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư)	Mẫu I.3
5	Đề xuất nhu cầu sử dụng đất thực hiện dự án	Mẫu I.4
6	Giải trình về công nghệ thực hiện dự án đầu tư	Mẫu I.5
7	Văn bản đăng ký góp vốn/mua cổ phần/phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài.	Mẫu I.6
8	Văn bản đăng ký thành lập văn phòng điều hành	Mẫu I.7
9	Văn bản đề nghị điều chỉnh chủ trương đầu tư	Mẫu I.8
10	Văn bản đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/ Giấy chứng nhận đầu tư/ Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh	Mẫu I.9
11	Báo cáo tình hình thực hiện dự án đầu tư đến thời điểm đề nghị điều chỉnh.	Mẫu I.10
12	Văn bản đề xuất giãn tiến độ thực hiện dự án đầu tư	Mẫu I.11
13	Bản thông báo tạm ngừng hoạt động dự án đầu tư	Mẫu I.12
14	Văn bản đề nghị đổi sang Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Mẫu I.13
15	Thông báo thực hiện dự án đầu tư mới	Mẫu I.14
Phụ lục II: Mẫu văn bản quy định cho cơ quan đăng ký đầu tư		
16	Văn bản quyết định chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh	Mẫu II.1
17	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Mẫu II.2
18	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Trường hợp điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh)	Mẫu II.3
19	Quyết định biện pháp bảo đảm thực hiện dự án	Mẫu II.4
20	Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành	Mẫu II.5
21	Văn bản chấp thuận/từ chối đề nghị giãn tiến độ đầu tư	Mẫu II.6
22	Quyết định chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư	Mẫu II.7
23	Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký thành lập Văn phòng điều hành	Mẫu II.8
24	Thông báo chấp thuận/không chấp thuận việc đăng ký góp vốn, mua cổ phần, mua lại phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài	Mẫu II.9

HƯỚNG DẪN CÁCH GHI BIỂU MẪU

1. Trước khi thành lập tổ chức kinh tế, nhà đầu tư góp vốn thành lập tổ chức kinh tế là nhà đầu tư đứng tên và ký các văn bản, biểu mẫu thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

2. Tổ chức kinh tế sau khi được thành lập tại Việt Nam là nhà đầu tư đứng tên và ký các văn bản, biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam liên quan đến dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

Chức danh:.....Sinh ngày:/...../.....Quốc tịch:
Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu số:
Ngày cấp:/...../.....Nơi cấp:
Địa chỉ thường trú:
Chỗ ở hiện tại:
Điện thoại:Fax:Email:

2. Nhà đầu tư tiếp theo: thông tin kê khai tương tự như nội dung đối với nhà đầu tư thứ nhất

II. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC KINH TẾ DỰ KIẾN THÀNH LẬP (trường hợp gắn với thành lập tổ chức kinh tế)

1. Loại hình tổ chức kinh tế:

2. Vốn điều lệ: (bằng số):VNĐ và tương đươngUSD

3. Tỷ lệ vốn góp của từng nhà đầu tư:

STT	Tên nhà đầu tư	Số vốn góp		Tỷ lệ (%)
		VNĐ	Tương đương USD	

III. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN ĐẦU TƯ

Tên dự án đầu tư:

Nội dung chi tiết theo văn bản đề xuất dự án đầu tư kèm theo

IV. NHÀ ĐẦU TƯ/TỔ CHỨC KINH TẾ CAM KẾT

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của Hồ sơ đầu tư và các văn bản sao gửi cơ quan quản lý nhà nước.

2. Tuân thủ quy định của pháp luật Việt Nam và của Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

V. HỒ SƠ KÈM THEO

- Các văn bản quy định tại Khoản 1 Điều 33 Luật Đầu tư.

- Các hồ sơ liên quan khác (nếu có)

Làm tại, ngày thángnăm.....

Nhà đầu tư

Từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh
và đóng dấu (nếu có)

PHỤ LỤC I

Mẫu I.1

Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư (Điểm a Khoản 1 Điều 33 Luật Đầu tư)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ

Kính gửi: Tên cơ quan đăng ký đầu tư

Nhà đầu tư đề nghị thực hiện dự án đầu tư với các nội dung như sau:

I. NHÀ ĐẦU TƯ

1. Nhà đầu tư thứ nhất:

a) Đối với nhà đầu tư là cá nhân:

Họ tên (ghi họ tên bằng chữ in hoa):Giới tính:

Sinh ngày:/...../.....Quốc tịch:

Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu số:

Ngày cấp:/...../.....Nơi cấp:

Giấy tờ chứng thực cá nhân khác (nếu không có CMND):

Số giấy chứng thực cá nhân:

Ngày cấp:/...../.....Ngày hết hạn:/...../..... Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Chỗ ở hiện tại:

Điện thoại:Fax:Email:

b) Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:

Tên doanh nghiệp/tổ chức:

Quyết định thành lập hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/doanh nghiệp hoặc mã số doanh nghiệp hoặc số Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư:

Ngày cấpCơ quan cấp:.....

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại: Fax: Email: Website:

Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức đăng ký đầu tư, gồm:

Họ tên (ghi họ tên bằng chữ in hoa): Giới tính:

Mẫu I.2
Đề xuất dự án đầu tư
(Trường hợp dự án thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư)
(Điểm c Khoản 1 Điều 33 Luật Đầu tư)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐỀ XUẤT DỰ ÁN ĐẦU TƯ
(Kèm theo Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư
Ngày tháng ... năm....)

I. TÊN NHÀ ĐẦU TƯ/TỔ CHỨC KINH TẾ

(Ghi tên từng nhà đầu tư hoặc Tổ chức kinh tế)

Đề nghị thực hiện dự án đầu tư với các nội dung như sau:

II. ĐỀ XUẤT THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ VỚI NỘI DUNG SAU

1. Tên dự án, địa điểm thực hiện dự án:

1.1. Tên dự án:

1.2. Địa điểm thực hiện dự án:

(Đối với dự án ngoài KCN, KCX: ghi số nhà, đường phố/xóm, phường/xã, quận/huyện, tỉnh/thành phố. Đối với dự án trong KCN, KCX: ghi số, đường hoặc lô..., tên khu, quận/huyện, tỉnh/thành phố).

2. Mục tiêu đầu tư:

STT	Mục tiêu hoạt động	Mã ngành theo VSIC (Mã ngành cấp 4)	Mã ngành CPC (đối với các ngành nghề có mã CPC, nếu có)

3. Quy mô đầu tư:

Miêu tả quy mô bằng các tiêu chí:

- Diện tích đất sử dụng:
- Công suất thiết kế:
- Sản phẩm đầu ra:
- Quy mô kiến trúc xây dựng:

Trường hợp dự án có nhiều giai đoạn, từng giai đoạn được miêu tả như trên

4. Vốn đầu tư:

4.1. Tổng vốn đầu tư, gồm vốn cố định và vốn lưu động.

a) **Vốn cố định:**

Trong đó bao gồm:

- Chi phí bồi thường, hỗ trợ tái định cư (nếu có):
- Chi phí thuê đất, mặt nước,....:
- Chi phí xây dựng công trình:
 - Chi phí máy móc, thiết bị, công nghệ, thương hiệu, chuyển giao công nghệ và các chi phí khác hình thành tài sản cố định theo quy định của pháp luật về tài chính:
- Chi phí khác:

b) **Vốn lưu động:**

4.2. Nguồn vốn đầu tư:

a) **Vốn góp (ghi chi tiết theo từng nhà đầu tư):**

STT	Tên nhà đầu tư	Số vốn góp		Tỷ lệ (%)	Phương thức góp vốn (*)	Tiến độ góp vốn
		VNĐ	Tương đương USD			

Ghi chú:

(*): *Phương thức góp vốn: ghi giá trị bằng tiền mặt, máy móc thiết bị, giá trị quyền sử dụng đất, bí quyết công nghệ,*

b) **Vốn huy động:** ghi rõ số vốn, phương án huy động và tiến độ dự kiến (vay từ tổ chức tín dụng/công ty mẹ, ...).

c) **Vốn khác:**

5. Thời hạn thực hiện dự án: (số năm dự án hoạt động).

6. Tiến độ thực hiện dự án:

6.1. Dự kiến tiến độ chuẩn bị đầu tư, đền bù giải phóng mặt bằng, thời gian xây dựng, thời gian vận hành sản xuất, kinh doanh, cung cấp dịch vụ...

6.2. Dự kiến tiến độ huy động vốn (tách riêng theo từng nguồn khác nhau).

7. Nhu cầu về lao động: (nêu cụ thể số lượng, chất lượng lao động cần cho dự án theo từng giai đoạn cụ thể).

8. Đánh giá tác động, hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án

8.1. Đánh giá sự phù hợp của dự án với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch phát triển ngành, quy hoạch sử dụng đất:

(Đánh giá sự phù hợp của dự án với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội cả nước, quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của vùng hoặc địa phương, quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành (nếu có), quy hoạch, kế hoạch

phát triển lĩnh vực kết cấu hạ tầng, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng. Nội dung phân tích phải chỉ rõ sự phù hợp của dự án với quy hoạch định hướng hay quy hoạch cụ thể đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, dẫn chiếu các cơ sở pháp lý).

8.2. Đánh giá sự tác động của dự án với phát triển kinh tế - xã hội

- Những tác động quan trọng nhất do dự án mang lại cho phát triển kinh tế - xã hội và ảnh hưởng của các tác động đó đến phát triển của ngành, của khu vực, đáp ứng các nhu cầu thiết yếu và khả năng tiếp cận của cộng đồng.

- Đóng góp của dự án với ngân sách, địa phương, người lao động;

- Tác động tiêu cực của dự án có thể gây ra và cách kiểm soát các tác động này.

- Cách đánh giá tác động của dự án đối với người dân tộc thiểu số (nếu có).

- Kế hoạch tái định cư (*nếu dự án liên quan đến tái định cư*).

- Khả năng dự án gây ra thay đổi về mặt xã hội.

8.3. Đánh giá sơ bộ tác động của dự án tới môi trường:

- Các tác động chính thuộc dự án ảnh hưởng tới môi trường thiên nhiên (*không khí, nước và đất*), sức khỏe của con người và an toàn môi trường (*cho từng giai đoạn chuẩn bị dự án, thực hiện dự án, vận hành khai thác công trình dự án hoặc giải trình về việc thực hiện quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường*).

- Các vấn đề quan tâm có liên quan có thể gây rủi ro cho dự án trong tương lai và các biện pháp giảm thiểu rủi ro.

- Nội dung chính của kế hoạch quản lý môi trường và mức độ bao trùm của kế hoạch đó.

- Các kiến nghị về tác động môi trường được phản ánh và hỗ trợ trong thiết kế và thực hiện dự án (kể cả trong phân tích kinh tế và các biện pháp thay thế).

8.4. Đánh giá hiệu quả kinh tế của dự án:

8.5. Đánh giá tác động của dự án tới an ninh - quốc phòng:

- Có đánh giá sơ bộ về ảnh hưởng dự án về đảm bảo quốc phòng, an ninh, giữ gìn biên giới, lãnh thổ và hải đảo (*nếu có*).

- Ý kiến của cơ quan lý chuyên môn về ảnh hưởng của dự án tới quốc phòng, an ninh (*nếu có*).

III. ĐỀ XUẤT ƯU ĐÃI, HỖ TRỢ ĐẦU TƯ (ghi rõ cơ sở pháp lý của đề xuất ưu đãi đầu tư)

1. Ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp:

Cơ sở pháp lý của ưu đãi (*ghi rõ tên văn bản pháp luật, điều khoản áp dụng*):..

Điều kiện hưởng ưu đãi (nếu có):.....

2. Ưu đãi về thuế nhập khẩu:

Cơ sở pháp lý của ưu đãi (*ghi rõ tên văn bản pháp luật, điều khoản áp dụng*): ..

Điều kiện hưởng ưu đãi (nếu có):.....

3. Ưu đãi về miễn, giảm tiền thuê đất, tiền sử dụng đất, thuế sử dụng đất.

Cơ sở pháp lý của ưu đãi (*ghi rõ tên văn bản pháp luật, điều khoản áp dụng*): .

Điều kiện hưởng ưu đãi (nếu có):

4. Đề xuất hỗ trợ đầu tư (nếu có):

IV. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT:

a) Về tính chính xác của nội dung của hồ sơ đầu tư

b) Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định của Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

Làm tại, ngày thángnăm.....

Nhà đầu tư

Từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh
và đóng dấu (nếu có)

Mẫu I.3
Đề xuất dự án đầu tư
(Áp dụng đối với dự án không thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư)
(Điểm c Khoản 1 Điều 33 Luật Đầu tư)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐỀ XUẤT DỰ ÁN ĐẦU TƯ

(Kèm theo Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư
Ngày tháng ... năm....)

I. TÊN NHÀ ĐẦU TƯ/TỔ CHỨC KINH TẾ

(Ghi tên từng nhà đầu tư hoặc Tổ chức kinh tế)

Đề nghị thực hiện dự án đầu tư với các nội dung như sau:

II. DỰ ÁN ĐẦU TƯ

1. Tên dự án, địa điểm thực hiện dự án:

1.1. Tên dự án:

1.2. Địa điểm thực hiện dự án:

(Đối với dự án ngoài KCN, KCX: ghi số nhà, đường phố/xóm, phường/xã, quận/huyện, tỉnh/thành phố. Đối với dự án trong KCN, KCX: ghi số, đường hoặc lô..., tên khu, quận/huyện, tỉnh/thành phố).

2. Mục tiêu đầu tư:

STT	Mục tiêu hoạt động	Mã ngành theo VSIC (Mã ngành cấp 4)	Mã ngành CPC (đối với các ngành nghề có mã CPC, nếu có)

3. Quy mô đầu tư:

Miêu tả quy mô bằng các tiêu chí:

- Diện tích đất sử dụng:
- Công suất thiết kế:
- Sản phẩm đầu ra:
- Quy mô kiến trúc xây dựng:

Trường hợp dự án có nhiều giai đoạn, từng giai đoạn được miêu tả như trên.

4. Vốn đầu tư của dự án (bằng tiền Việt Nam và tương đương theo USD, trong đó có thể bổ sung thêm giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài khác)

4.1. Tổng vốn đầu tư:

4.2. Nguồn vốn:

- Vốn góp (ghi chi tiết theo từng nhà đầu tư):

STT	Tên nhà đầu tư	Số vốn góp		Tỷ lệ (%)	Phương thức góp vốn (*)	Tiến độ góp vốn
		VNĐ	Tương đương USD			

Ghi chú:

(*): Phương thức góp vốn: ghi giá trị bằng tiền mặt, máy móc thiết bị, bí quyết công nghệ, giá trị quyền sử dụng đất,

- Vốn huy động: ghi rõ số vốn, phương án huy động và tiến độ dự kiến (vay từ tổ chức tín dụng/công ty mẹ, ...).

- Vốn khác:

5. Thời hạn hoạt động của dự án (ghi số năm hoạt động của dự án kể từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư):

6. Tiến độ thực hiện dự án (tiến độ xây dựng cơ bản và đưa công trình vào hoạt động (nếu có); tiến độ thực hiện các mục tiêu hoạt động, hạng mục chủ yếu của dự án, trường hợp dự án thực hiện theo từng giai đoạn, nêu mục tiêu, thời hạn, nội dung hoạt động của từng giai đoạn):

7. Nhu cầu về lao động (nêu cụ thể số lượng, lao động người Việt Nam, người nước ngoài):

8. Đánh giá tác động, hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án

8.1. Đánh giá sự phù hợp của dự án với quy hoạch (nếu có)

8.2. Đánh giá sự tác động của dự án với phát triển kinh tế - xã hội

- Những tác động quan trọng nhất do dự án mang lại cho phát triển kinh tế - xã hội và ảnh hưởng của các tác động đó đến phát triển của ngành, của khu vực, đáp ứng các nhu cầu thiết yếu và khả năng tiếp cận của cộng đồng.

- Đóng góp của dự án với ngân sách, địa phương, người lao động;

- Tác động tiêu cực của dự án có thể gây ra và cách kiểm soát tác động này (nếu có).

8.3. Đánh giá sơ bộ tác động của dự án tới môi trường (nếu có):

Các tác động chính thuộc dự án ảnh hưởng tới môi trường thiên nhiên (không khí, nước và đất), sức khỏe của con người và an toàn môi trường (cho từng giai đoạn chuẩn bị dự án, thực hiện dự án, vận hành khai thác công trình dự án hoặc giải trình việc thực hiện quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường).

8.4. Đánh giá hiệu quả kinh tế của dự án:

Phân tích tài chính (*doanh thu, chi phí, lợi nhuận*)

9. Đề xuất ưu đãi, hỗ trợ đầu tư (*ghi rõ cơ sở pháp lý của đề xuất ưu đãi, hỗ trợ đầu tư*)

9.1. Thuế thu nhập doanh nghiệp:

- Căn cứ áp dụng ưu đãi đầu tư (*ghi rõ tên văn bản pháp luật, điều khoản áp dụng*):

- Điều kiện hưởng ưu đãi (*nếu có*):

9.2. Thuế nhập khẩu:

- Căn cứ áp dụng ưu đãi đầu tư (*ghi rõ tên văn bản pháp luật, điều khoản áp dụng*):

- Điều kiện hưởng ưu đãi (*nếu có*):

9.3. Tiền thuê đất, tiền sử dụng đất, thuế sử dụng đất:

- Căn cứ áp dụng ưu đãi đầu tư (*ghi rõ tên văn bản pháp luật, điều khoản áp dụng*):

- Điều kiện hưởng ưu đãi (*nếu có*):

9.4. Đề xuất hỗ trợ đầu tư (*nếu có*):

Làm tại, ngày thángnăm.....

Nhà đầu tư

Từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh
và đóng dấu (*nếu có*)

Mẫu số I.4

Đề xuất nhu cầu sử dụng đất thực hiện dự án

*(Áp dụng đối với dự án có đề nghị Nhà nước giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất)
(Căn cứ Điểm đ, Khoản 1, Điều 33 Luật Đầu tư)*

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ XUẤT NHU CẦU SỬ DỤNG ĐẤT THỰC HIỆN DỰ ÁN

(kèm theo văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư

Ngày tháng năm)

I. KHU ĐẤT DỰ KIẾN THỰC HIỆN DỰ ÁN

1. Thực trạng sử dụng khu đất:

- Giới thiệu tổng thể về khu đất (*ranh giới, vị trí địa lý, quá trình hình thành...*);

- Tình hình thực trạng sử dụng khu đất.

2. Đánh giá sự phù hợp của việc sử dụng khu đất để thực hiện dự án với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch sử dụng đất.

3. Cơ sở pháp lý xác định khu đất:

4. Kế hoạch, tiến độ chuyển đổi mục đích sử dụng đất phù hợp với quy định của pháp luật về đất đai (*nếu có*).

5. Phương án tổng thể bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư (*nếu có*):

Khi dự án có yêu cầu giải phóng mặt bằng, đền bù, tái định cư, cần phải lập kế hoạch giải phóng mặt bằng, tái định cư, đảm bảo tiến độ thực hiện dự án.

Kế hoạch giải phóng mặt bằng phải xem xét đầy đủ từ góc độ môi trường và xã hội, gồm các nội dung sau:

- Phạm vi giải phóng mặt bằng và tác động của vấn đề tái định cư;

- Chính sách đền bù;

- Tổ chức thực hiện (có thể lập một tiểu dự án riêng phục vụ công tác giải phóng mặt bằng, tái định cư);

- Tiến độ, nguồn vốn thực hiện.

Phương án tổng thể bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư bao gồm các phương án cụ thể sau:

- Phương án tổ chức thống kê đối tượng phải đền bù: diện tích từng loại đất, nhà cửa, công trình trên đất, các tài sản gắn liền với đất, trên mặt nước, cây cối, hoa màu và các tài sản khác theo quy định;

- Phương án tài chính cụ thể cho từng đối tượng phải đền bù;
 - Phương án tạo lập cơ sở hạ tầng, tái định canh, định cư;
 - Phương án tổ chức, hỗ trợ tái định canh, định cư;
 - Phương án đào tạo nghề, tạo việc làm đảm bảo cuộc sống cho đối tượng có đất bị thu hồi.
- Nguồn vốn, và cơ chế thanh toán cho giải phóng mặt bằng, tái định canh, định cư.

II. KẾT LUẬN

Nhà đầu tư/các nhà đầu tư đề nghị được sử dụng khu đất, để thực hiện dự án (tên dự án) với các nội dung chính sau:

1. Địa điểm khu đất, ranh giới địa lý rõ ràng (*tọa độ xác định*):
2. Tổng diện tích, cơ cấu sử dụng đất:
3. Hiện trạng sử dụng đất (*tóm tắt*):
4. Tóm tắt phương án chuyển đổi mục đích sử dụng (*nếu có*):
5. Tóm tắt phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định canh, tái định cư, đào tạo nghề cho người có đất bị thu hồi phục vụ dự án, dự toán chi phí (*chi phí này phải phù hợp với chi phí nêu tại Đề xuất dự án*):

Mẫu số I.5

Giải trình về công nghệ thực hiện dự án đầu tư

*(Đối với dự án sử dụng công nghệ
thuộc danh mục công nghệ hạn chế chuyên giao)
(Căn cứ Điểm e, Khoản 1, Điều 33 Luật Đầu tư)*

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẢI TRÌNH VỀ CÔNG NGHỆ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ

(kèm theo văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư

Ngày tháng năm)

I. TÓM TẮT DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ

1. Tên dự án:

2. Vốn đầu tư: Tổng vốn đầu tư, trong đó vốn mua máy móc, thiết bị, công nghệ, bản quyền...

3. Thời hạn hoạt động của dự án:

- Số năm dự án hoạt động:

- Năm hoạt động của máy móc, thiết bị, công nghệ:

4. Tiến độ mua, lắp đặt vận hành chạy thử, đào tạo, huấn luyện sử dụng máy móc, thiết bị, công nghệ:

5. Nhu cầu về lao động *(Nêu cụ thể số lượng, chất lượng lao động, trong đó nêu rõ nhu cầu số lượng, chất lượng lao động phù hợp với trình độ công nghệ đăng ký):*

II. GIẢI TRÌNH VỀ SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ

1. Tên công nghệ:

2. Xuất xứ công nghệ:

3. Sơ đồ quy trình công nghệ:

4. Thông số kỹ thuật chính:

5. Tình trạng sử dụng của máy móc, thiết bị và dây chuyền công nghệ chính:

6. Nêu rõ những khiếm khuyết *(nếu có)* và lý do chấp nhận của thiết bị, công nghệ được lựa chọn.

7. Kế hoạch đào tạo, chuyển giao, bảo hành.

(Khi thuyết minh về giải pháp lựa chọn kỹ thuật, công nghệ phải nêu rõ cơ sở xác định các tiêu chuẩn, quy chuẩn; số lượng giải pháp kỹ thuật công nghệ. Trong trường hợp có nhiều giải pháp kỹ thuật, công nghệ, nêu căn cứ lựa chọn giải pháp kỹ thuật, công nghệ đã được chọn).

Mẫu I.6
Văn bản đăng ký góp vốn/mua cổ phần/phần vốn góp
của nhà đầu tư nước ngoài
(Điểm a Khoản 2 Điều 26 Luật Đầu tư)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

VĂN BẢN ĐĂNG KÝ GÓP VỐN/MUA CỔ PHẦN/PHẦN VỐN GÓP

Kính gửi: Tên cơ quan đăng ký đầu tư

Nhà đầu tư đăng ký góp vốn/mua cổ phần/mua lại phần vốn góp vào
.....(*Tên Tổ chức kinh tế*)....với các nội dung như sau:

I. NHÀ ĐẦU TƯ

1. Nhà đầu tư thứ nhất:

a) Đối với nhà đầu tư là cá nhân:

Họ tên (*ghi họ tên bằng chữ in hoa*):Giới tính:

Sinh ngày:/...../.....Quốc tịch:

Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu số:

Ngày cấp:/...../.....Nơi cấp:

Giấy tờ chứng thực cá nhân khác (*nếu không có CMND*):

Số giấy chứng thực cá nhân:

Ngày cấp:/...../.....Ngày hết hạn:/...../..... Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Chỗ ở hiện tại:

Điện thoại:Fax:Email:

b) Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:

Tên doanh nghiệp/tổ chức:

Quyết định thành lập hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/doanh nghiệp hoặc mã số doanh nghiệp hoặc số Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư:

Ngày cấpCơ quan cấp:.....

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại: Fax: Email: Website:

Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức đăng ký đầu tư, gồm:

Họ tên (ghi họ tên bằng chữ in hoa): Giới tính:
 Chức danh:..... Sinh ngày:/...../..... Quốc tịch:
 Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu số:
 Ngày cấp:/...../..... Nơi cấp:
 Địa chỉ thường trú:
 Chỗ ở hiện tại:
 Điện thoại: Fax: Email:

2. Nhà đầu tư tiếp theo (thông tin kê khai tương tự như nội dung đối với nhà đầu tư thứ nhất):

II. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC KINH TẾ NHẬN GÓP VỐN, MUA CỔ PHẦN, PHẦN VỐN GÓP:

1. Tên tổ chức kinh tế (ghi bằng chữ in hoa):

- Tên bằng tiếng Việt:
- Tên bằng tiếng nước ngoài (nếu có):
- Tên viết tắt (nếu có):

2. Mã số doanh nghiệp:

3. Loại hình doanh nghiệp:

4. Địa chỉ trụ sở chính:

(Đối với dự án ngoài KCN, KCX: ghi số nhà, đường phố/xóm, phường/xã, quận/huyện, tỉnh/thành phố. Đối với dự án trong KCN, KCX: ghi số, đường hoặc lô..., tên khu, quận/huyện, tỉnh/thành phố).

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành theo VSIC (Lấy mã ngành cấp 4)	Mã ngành CPC (đối với các ngành nghề có mã CPC)

6. Vốn điều lệ (bằng số): VNĐ và tương đương USD (nếu có).

7. Tỷ lệ hiện hữu về sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong tổ chức kinh tế:

STT	Tên nhà đầu tư	Số vốn góp		Tỷ lệ (%)
		VNĐ	Tương đương USD (nếu có)	

III. TỶ LỆ SỞ HỮU VỐN ĐIỀU LỆ CỦA TỪNG NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI SAU KHI GÓP VỐN, MUA CỔ PHẦN, PHẦN VỐN GÓP:

STT	Tên nhà đầu tư	Số vốn góp		Tỷ lệ (%)
		VNĐ	Tương đương USD (nếu có)	

IV. GIẢI TRÌNH VIỆC ĐÁP ỨNG ĐIỀU KIỆN ĐẦU TƯ ĐỐI VỚI NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI (nếu có).

(Giải trình về đáp ứng điều kiện về tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ; Hình thức đầu tư, phạm vi hoạt động, đối tác Việt Nam tham gia thực hiện hoạt động đầu tư và điều kiện khác theo quy định của điều ước quốc tế)

V. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT:

1. Về tính chính xác của nội dung của hồ sơ đầu tư
2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định của Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

VI. HỒ SƠ KÈM THEO

Hồ sơ quy định tại Điểm b, Khoản 2, Điều 26 Luật Đầu tư.

Làm tại, ngày thángnăm.....

Nhà đầu tư

Từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh
và đóng dấu (nếu có)

Mẫu I.7

**Văn bản đăng ký thành lập văn phòng điều hành
(Điểm a Khoản 4 Điều 49 Luật Đầu tư)**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**VĂN BẢN ĐĂNG KÝ
THÀNH LẬP VĂN PHÒNG ĐIỀU HÀNH DỰ ÁN ĐẦU TƯ**

Kính gửi: Tên cơ quan đăng ký đầu tư

Nhà đầu tư đăng ký thành lập Văn phòng điều hành dự án đầu tư với các nội dung như sau:

I. NHÀ ĐẦU TƯ

1. Đối với nhà đầu tư là cá nhân:

Họ tên (ghi họ tên bằng chữ in hoa): Giới tính:

Sinh ngày:/...../.....Quốc tịch:

2. Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:

Tên doanh nghiệp/tổ chức:

Mã số/số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Quyết định thành lập:

Ngày cấp: Cơ quan cấp:

Tên văn phòng đại diện tại Việt Nam (nếu có):

Địa chỉ văn phòng đại diện tại Việt Nam (nếu có):

II. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN ĐẦU TƯ

1. Tên dự án:

2. Mã số dự án/số Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh:

3. Ngày cấp:

4. Cơ quan cấp:

5. Địa điểm thực hiện dự án:

6. Mục tiêu dự án:

III. NỘI DUNG ĐĂNG KÝ VĂN PHÒNG ĐIỀU HÀNH DỰ ÁN

1. Tên văn phòng điều hành (ghi bằng chữ in hoa):

Tên bằng tiếng Việt:

Tên bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

Tên viết tắt (nếu có):

2. Địa chỉ văn phòng (ghi số nhà, đường phố/xóm, phường/xã, quận/huyện, tỉnh/thành phố):

3. Nội dung, phạm vi hoạt động của văn phòng điều hành (ghi cụ thể theo từng nội dung và phạm vi hoạt động của Văn phòng điều hành):

4. Thời hạn hoạt động(ghi số năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành):.....

5. Thông tin người đứng đầu văn phòng điều hành.

Họ tên (ghi bằng chữ in hoa): Giới tính:

Sinh ngày:/...../.....Quốc tịch:

Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu số:

Ngày cấp:/...../.....Nơi cấp:

Giấy tờ chứng thực cá nhân khác (nếu không có CMND):

Số giấy chứng thực cá nhân:

Ngày cấp:/...../.....Ngày hết hạn:/...../..... Nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện tại:

Điện thoại:Email:

IV. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT:

1. Về tính chính xác của nội dung hồ sơ
2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định của Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

V. HỒ SƠ KÈM THEO

1. Các văn bản quy định tại Điểm b, c, d Khoản 4 Điều 49 Luật Đầu tư
2. Văn bản chứng minh quyền sử dụng địa điểm của nhà đầu tư (hợp đồng hoặc thỏa thuận thuê địa điểm,.....).

Làm tại, ngày tháng năm...

Nhà đầu tư

Ký, ghi rõ họ tên, chức danh
và đóng dấu (nếu có)

Mẫu I.8

Văn bản đề nghị điều chỉnh chủ trương đầu tư
(Điểm a Khoản 1 Điều 36 dự thảo Nghị định)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

Kính gửi: Tên cơ quan đăng ký đầu tư

TÊN NHÀ ĐẦU TƯ/TỔ CHỨC KINH TẾ ... đề nghị điều chỉnh chủ trương đầu tư được quy định tại văn bản Quyết định chủ trương đầu tư..... (số, ngày cấp, cơ quan cấp) với các nội dung dưới đây:

I. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH

1. Nội dung điều chỉnh 1:

- Nội dung đã quy định tại Quyết định chủ trương đầu tư :
- Nay đề nghị sửa thành:
- Giải trình lý do, cơ sở đề nghị điều chỉnh:

2. Nội dung điều chỉnh tiếp theo:

II. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT:

- Về tính chính xác của nội dung của hồ sơ đầu tư
- Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định của Quyết định chủ trương đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

III. HỒ SƠ KÈM THEO

- Các văn bản quy định tại các Điểm b,c, đ, Khoản 1 Điều 36 Nghị định.....
- Bản sao quyết định chủ trương đầu tư
- Bản sao giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (nếu có).

Làm tại, ngày thángnăm.....

Nhà đầu tư

Từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh
và đóng dấu (nếu có)

Mẫu I.9

**Văn bản đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/
Giấy chứng nhận đầu tư/ Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh
(Điểm a Khoản 2 Điều 40 Luật Đầu tư)**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ
ĐẦU TƯ/GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẦU TƯ/GIẤY PHÉP ĐẦU TƯ/GIẤY
PHÉP KINH DOANH**

Kính gửi: Cơ quan đăng ký đầu tư

Nhà đầu tư đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư với các nội dung như sau:

I. NHÀ ĐẦU TƯ

1. Nhà đầu tư thứ nhất:

a) Đối với nhà đầu tư là cá nhân:

Họ tên (*ghi họ tên bằng chữ in hoa*): Giới tính:

Sinh ngày:/...../..... Quốc tịch:

Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu số:

Ngày cấp:/...../..... Nơi cấp:

Giấy tờ chứng thực cá nhân khác (*nếu không có CMND*):

Số giấy chứng thực cá nhân:

Ngày cấp:/...../..... Ngày hết hạn:/...../..... Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Chỗ ở hiện tại:

Điện thoại: Fax: Email:

b) Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:

Tên doanh nghiệp/tổ chức:

Quyết định thành lập hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/doanh nghiệp hoặc mã số doanh nghiệp hoặc số Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư:

Ngày cấp Cơ quan cấp:.....

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại: Fax: Email: Website:

Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức đăng ký đầu tư, gồm:

Họ tên (ghi họ tên bằng chữ in hoa): Giới tính:

Chức danh:.....Sinh ngày:/...../.....Quốc tịch:

Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu số:

Ngày cấp:/...../.....Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Chỗ ở hiện tại:

Điện thoại:Fax:Email:

2. Nhà đầu tư tiếp theo: thông tin kê khai tương tự như nội dung đối với nhà đầu tư thứ nhất

II. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH:

Đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư(tên dự án)..... với nội dung như sau:

1. Các Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh đã cấp:

STT	Tên giấy	Số giấy/Mã số dự án	Ngày cấp	Cơ quan cấp	Ghi chú (Còn hoặc hết hiệu lực)

2. Nội dung điều chỉnh:

2.1. Nội dung điều chỉnh 1:

- Nội dung đã quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/ Giấy phép kinh doanh:

- Nay đăng ký sửa thành:

- Lý do điều chỉnh:

2.2. Nội dung điều chỉnh tiếp theo (ghi tương tự như nội dung điều chỉnh 1):

3. Các văn bản liên quan đến nội dung điều chỉnh (nếu có).

III. NHÀ ĐẦU TƯ/TỔ CHỨC KINH TẾ CAM KẾT:

a) Về tính chính xác của nội dung của hồ sơ đầu tư

b) Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định của Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

IV. HỒ SƠ KÈM THEO

1. Các văn bản quy định tại Điểm b, c, d Khoản 2 Điều 40 Luật Đầu tư;
2. Bản sao các Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/ Giấy phép kinh doanh đã cấp.

Làm tại, ngày thángnăm.....

Nhà đầu tư

Từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh
và đóng dấu (nếu có)

Mẫu I.10

Báo cáo tình hình thực hiện dự án đầu tư đến thời điểm đề nghị điều chỉnh (Điểm a Khoản 2 Điều 40 Luật Đầu tư)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ

Kính gửi: Cơ quan đăng ký đầu tư

Nhà đầu tư/các nhà đầu tư (nêu tên của các nhà đầu tư) báo cáo về tình hình hoạt động của dự án (tên dự án) đến ngày.....tháng.....năm với các nội dung cụ thể dưới đây:

1. Tiến độ dự án: Giải phóng mặt bằng, tái định cư; xây dựng; sử dụng đất; trang bị máy móc, thiết bị; vận hành, sản xuất, kinh doanh:

2. Tiến độ thực hiện vốn đầu tư:

- Vốn góp (ghi cụ thể số vốn đã góp của từng nhà đầu tư):
- Vốn vay: ghi số giá trị đã vay và nguồn vốn
- Vốn khác:

3. Tiến độ thực hiện các nội dung khác được quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư:

4. Sơ lược tình hình tài chính, kết quả sản xuất kinh doanh đến thời điểm báo cáo:

- Nợ ngắn hạn, nợ dài hạn:
- Các khoản nộp ngân sách:
- Vốn chủ sở hữu:
- Lợi nhuận:
- Ưu đãi đầu tư được hưởng:
- Số lao động sử dụng: Tổng số lao động, người Việt nam, người nước ngoài (nếu có)

5. Những khó khăn tồn tại trong quá trình thực hiện dự án:

6. Những kiến nghị cần giải quyết:

II. TÀI LIỆU KÈM THEO

1. Báo cáo tài chính năm trước liền kề

2. Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/văn bản quyết định chủ trương đầu tư.

Làm tại, ngày thángnăm.....

Nhà đầu tư

Từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh
và đóng dấu (nếu có)

Mẫu I.11

Văn bản đề xuất giãn tiến độ thực hiện dự án đầu tư
(Khoản 1 Điều 46 Luật Đầu tư, Điều 47 dự thảo Nghị định)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐỀ XUẤT GIÃN TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ

Kính gửi: Cơ quan đăng ký đầu tư

I. NHÀ ĐẦU TƯ/TỔ CHỨC KINH TẾ

1. Nhà đầu tư thứ nhất:

a) Đối với nhà đầu tư là cá nhân:

Họ tên (ghi họ tên bằng chữ in hoa): Giới tính:

Sinh ngày:/.../.....Quốc tịch:

b) Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:

Tên doanh nghiệp/tổ chức:

Mã số/số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Quyết định thành lập:

Ngày cấp: Cơ quan cấp:

2. Nhà đầu tư tiếp theo (thông tin kê khai tương tự như nội dung đối với nhà đầu tư thứ nhất):

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA DỰ ÁN VÀ THỰC HIỆN NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỚI NHÀ NƯỚC

1. Tình hình hoạt động của dự án

1.1. Thực hiện các thủ tục hành chính (nêu các thủ tục đã thực hiện, chưa thực hiện):

1.2. Tiến độ triển khai dự án (nêu theo từng giai đoạn đối với dự án đầu tư có nhiều giai đoạn):

- Tiến độ góp vốn và huy động các nguồn vốn;
- Tiến độ xây dựng cơ bản và đưa công trình vào hoạt động (nếu có);
- Tiến độ thực hiện các mục tiêu hoạt động.

2. Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính

- Các khoản thuế, phí, tiền thuê đất đã nộp:
- Các khoản thuế, phí, tiền thuê đất còn nợ (nếu có):

- Các nghĩa vụ tài chính với các bên liên quan khác (nếu có): lương đối với người lao động, các khoản phải trả cho bên thứ ba,.....

III. NỘI DUNG ĐỀ XUẤT GIÃN TIẾN ĐỘ

Đề xuất giãn tiến độ thực hiện dự án đầu tư (tên dự án)....., đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/ Giấy phép kinh doanh mã số/số....., do (tên cơ quan cấp.....) cấp ngày..... với nội dung như sau:

1. Nội dung cụ thể giãn tiến độ (ghi cụ thể nội dung đề xuất giãn tiến độ như tiến độ thực hiện vốn đầu tư, tiến độ xây dựng và đưa công trình chính vào hoạt động; tiến độ thực hiện các mục tiêu hoạt động của dự án đầu tư...)

2. Thời gian giãn tiến độ:

3. Giải trình lý do giãn tiến độ:

4. Kế hoạch tiếp tục thực hiện dự án

- Kế hoạch góp vốn:

- Tiến độ xây dựng cơ bản và đưa dự án vào hoạt động:

IV. NHÀ ĐẦU TƯ/TỔ CHỨC KINH TẾ CAM KẾT:

1. Về tính chính xác của nội dung của hồ sơ

2. Về việc tiếp tục thực hiện dự án

3. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định của Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

V. HỒ SƠ KÈM THEO

Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/ Giấy phép kinh doanh.

Làm tại, ngày thángnăm.....

Nhà đầu tư

Từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh
và đóng dấu (nếu có)

Mẫu I.12

Thông báo tạm ngừng hoạt động dự án đầu tư
(Khoản 1 Điều 47 Luật Đầu tư, Điều 47 dự thảo Nghị định)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

THÔNG BÁO TẠM NGỪNG HOẠT ĐỘNG DỰ ÁN ĐẦU TƯ

Kính gửi: Cơ quan đăng ký đầu tư

I. NHÀ ĐẦU TƯ

1. Nhà đầu tư thứ nhất:

a) Đối với nhà đầu tư là cá nhân:

Họ tên (ghi họ tên bằng chữ in hoa): Giới tính:

Sinh ngày:/.../.....Quốc tịch:

b) Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:

Tên doanh nghiệp/tổ chức:

Mã số/số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Quyết định thành lập:

Ngày cấp: Cơ quan cấp:

2. Nhà đầu tư tiếp theo (thông tin kê khai tương tự như nội dung đối với nhà đầu tư thứ nhất):

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA DỰ ÁN VÀ THỰC HIỆN NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỚI NHÀ NƯỚC

1. Tình hình hoạt động của dự án

1.1. Thực hiện các thủ tục hành chính (nêu các thủ tục đã thực hiện, chưa thực hiện):

1.2. Tiến độ triển khai dự án (nêu theo từng giai đoạn đối với dự án đầu tư có nhiều giai đoạn):

- Tiến độ góp vốn và huy động các nguồn vốn;
- Tiến độ xây dựng cơ bản và đưa công trình vào hoạt động (nếu có);
- Tiến độ thực hiện các mục tiêu hoạt động.

2. Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính

- Các khoản thuế, phí, tiền thuê đất đã nộp:
- Các khoản thuế, phí, tiền thuê đất còn nợ (nếu có):

- Các nghĩa vụ tài chính với các bên liên quan khác (nếu có): lương đối với người lao động, các khoản phải trả cho bên thứ ba,.....

III. NỘI DUNG TẠM NGỪNG HOẠT ĐỘNG DỰ ÁN ĐẦU TƯ

Thông báo tạm ngừng hoạt động dự án đầu tư (tên dự án)....., đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh mã số/số, do (tên cơ quan cấp.....) cấp ngày..... với nội dung như sau:

1. Nội dung tạm ngừng hoạt động (ghi cụ thể việc ngừng từng phần hay toàn bộ hoạt động của dự án đầu tư):

2. Thời gian tạm ngừng hoạt động (từ ngày...tháng...năm đến ngày.... tháng năm):

3. Giải trình lý do tạm ngừng hoạt động:

4. Kế hoạch tiếp tục thực hiện dự án:

- Kế hoạch góp vốn:

- Tiến độ xây dựng cơ bản và đưa dự án vào hoạt động:

IV. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT:

1. Về tính chính xác của nội dung của hồ sơ

2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định của Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

V. HỒ SƠ KÈM THEO

Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/ Giấy phép kinh doanh.

Làm tại, ngày thángnăm.....

Nhà đầu tư

Từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh
và đóng dấu (nếu có)

Mẫu I.13
Văn bản đề nghị cấp đổi sang Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư
(Khoản 1 Điều 74 Luật Đầu tư)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ CẤP ĐỔI SANG
GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ

Kính gửi: Cơ quan đăng ký đầu tư

Nhà đầu tư đề nghị cấp đổi Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh sang Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư với các nội dung như sau:

I. NHÀ ĐẦU TƯ

1. Nhà đầu tư thứ nhất:

a) Đối với nhà đầu tư là cá nhân:

Họ tên (*ghi họ tên bằng chữ in hoa*):Giới tính:
Sinh ngày:/...../.....Quốc tịch:
Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu số:
Ngày cấp:/...../.....Nơi cấp:
Giấy tờ chứng thực cá nhân khác (*nếu không có CMND*):
Số giấy chứng thực cá nhân:
Ngày cấp:/...../.....Ngày hết hạn:/...../..... Nơi cấp:
Địa chỉ thường trú:
Chỗ ở hiện tại:
Điện thoại:Fax:Email:

b) Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:

Tên doanh nghiệp/tổ chức:
Quyết định thành lập hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/doanh nghiệp hoặc mã số doanh nghiệp hoặc số Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư:
Ngày cấpCơ quan cấp:.....
Địa chỉ trụ sở:
Điện thoại: Fax: Email: Website:

Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức đăng ký đầu tư, gồm:

Họ tên (*ghi họ tên bằng chữ in hoa*): Giới tính:
 Chức danh:..... Sinh ngày:/...../..... Quốc tịch:
 Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu số:
 Ngày cấp:/...../..... Nơi cấp:
 Địa chỉ thường trú:
 Chỗ ở hiện tại:
 Điện thoại: Fax: Email:

2. Nhà đầu tư tiếp theo (*thông tin kê khai tương tự như nội dung đối với nhà đầu tư thứ nhất*):

II. NỘI DUNG ĐĂNG KÝ ĐỔI SANG GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ

1. Các Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh và các giấy điều chỉnh đã được cấp:

STT	Tên giấy	Số giấy/Mã số dự án	Ngày cấp	Cơ quan cấp	Ghi chú (Còn hoặc hết hiệu lực)

2. Các thông tin đề nghị ghi trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (*ghi đầy đủ các thông tin theo mẫu Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư quy định tại Thông tư này trên cơ sở các Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh đã cấp*):

IV. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT:

- Về tính chính xác của nội dung của hồ sơ.
- Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định của Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

V. HỒ SƠ KÈM THEO

Bản sao các Giấy chứng nhận đầu tư, Giấy phép đầu tư, Giấy phép kinh doanh đã cấp.

Làm tại, ngày thángnăm.....

Nhà đầu tư

Từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh
và đóng dấu (nếu có)

Mẫu I.14

Thông báo thực hiện dự án đầu tư mới

Áp dụng cho Tổ chức kinh tế không thuộc trường hợp quy định tại các Điểm a, b và c Khoản 1 Điều 23 Luật đầu tư khi thực hiện dự án đầu tư mới.

(Điểm b Khoản 2 Điều 40 dự thảo Nghị định)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

THÔNG BÁO THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ

Kính gửi: Tên cơ quan đăng ký đầu tư

I. TỔ CHỨC KINH TẾ THỰC HIỆN DỰ ÁN

1. Tên tổ chức kinh tế: *(ghi bằng chữ in hoa):*

2. Mã số doanh nghiệp:

3. Địa chỉ trụ sở chính:

(Đối với dự án ngoài KCN, KCX: ghi số nhà, đường phố/xóm, phường/xã, quận/huyện, tỉnh/thành phố. Đối với dự án trong KCN, KCX: ghi số, đường hoặc lô..., tên khu, quận/huyện, tỉnh/thành phố).

Điện thoại: Fax: Email: Website:

4. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành theo VSIC (Lấy mã ngành cấp 4)	Mã ngành CPC (đối với các ngành nghề có mã CPC, nếu có)

5. Vốn điều lệ *(bằng số)*:VNĐ và tương đươngUSD

6. Tỷ lệ góp vốn của từng nhà đầu tư:

STT	Tên nhà đầu tư	Số vốn góp		Tỷ lệ (%)
		VNĐ	Tương đương USD	

--	--	--	--	--

7. Thông tin người đại diện theo pháp luật:

Họ tên (*ghi họ tên bằng chữ in hoa*): Giới tính:

Chức danh:..... Sinh ngày:/...../..... Quốc tịch:

Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu số:

Ngày cấp:/...../..... Nơi cấp:

Giấy tờ chứng thực cá nhân khác (*nếu không có CMND*):

Số giấy chứng thực cá nhân:

Ngày cấp:/...../..... Ngày hết hạn:/...../..... Nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện tại:

Điện thoại: Email:

II. Thông báo thực hiện dự án đầu tư với nội dung như sau:

1. Tên dự án đầu tư (*ghi bằng chữ in hoa*):
 2. Mục tiêu dự án:
 3. Quy mô dự án:.....
 4. Địa điểm thực hiện dự án:
- (*Đối với dự án ngoài KCN, KCX: ghi số nhà, đường phố/xóm, phường/xã, quận/huyện, tỉnh/thành phố. Đối với dự án trong KCN, KCX: ghi số, đường hoặc lô..., tên khu, quận/huyện, tỉnh/thành phố.*)
5. Diện tích mặt đất, mặt nước sử dụng (nếu có): m2 hoặc ha
 6. Tổng vốn đầu tư của dự án: (*ghi bằng VNĐ/tương đương USD*).
- Trong đó, vốn góp để thực hiện dự án là: VNĐ (bằng chữ), tương đương USD (bằng chữ), chiếm tỷ lệ% tổng vốn đầu tư.
- (Ghi rõ giá trị, phương thức, tiến độ góp vốn)
- (*Ví dụ: Công ty TNHH A góp 1.000.000.000 (một tỷ) đồng, tương đương 48.000 (bốn mươi tám nghìn) đô la Mỹ, bằng tiền mặt, trong vòng 3 tháng kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.*)
7. Thời hạn hoạt động của dự án:năm, kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.
 8. Tiến độ thực hiện dự án đầu tư:
 - Tiến độ xây dựng cơ bản;
 - Tiến độ đưa công trình vào hoạt động (nếu có);

- Tiến độ thực hiện các mục tiêu hoạt động, hạng mục chủ yếu của dự án (trường hợp dự án thực hiện theo từng giai đoạn, phải quy định mục tiêu, thời hạn, nội dung hoạt động của từng giai đoạn).

9. Nhu cầu về lao động (tổng số lao động; trong đó ghi rõ số lao động người Việt Nam, người nước ngoài).

10. Ưu đãi, hỗ trợ đầu tư (nếu có).

III. TỔ CHỨC KINH TẾ CAM KẾT:

1. Về tính chính xác của nội dung của hồ sơ đầu tư

2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định của Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

IV. HỒ SƠ KÈM THEO

- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp

Làm tại, ngày thángnăm.....

Tổ chức kinh tế

Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu
(nếu có)

PHỤ LỤC II

Mẫu II.1

Văn bản quyết định chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh (Khoản 7 Điều 33 Luật Đầu tư)

ỦY BAN NHÂN DÂN...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ - ...

....., ngày ... tháng ... năm

QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

Căn cứ Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
Căn cứ Nghị định số .../2015/NĐ-CP ngày tháng năm 2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;
Căn cứ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của ... ;
Căn cứ báo cáo thẩm định củangày.....tháng.....năm.....(nếu có).
Căn cứ văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư và hồ sơ kèm theo do nộp ngày và hồ sơ bổ sung nộp ngày.... (nếu có),

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp thuận nhà đầu tư:

1. Nhà đầu tư thứ nhất:

a) Đối với nhà đầu tư là cá nhân:

Ông/Bà....., sinh ngày.....tháng.....năm, quốc tịch....., chứng minh nhân dân/hộ chiếu số cấp ngày tại....., địa chỉ thường trú tại....., chỗ ở hiện nay tại, số điện thoại: địa chỉ email:

b) Đối với nhà đầu tư là tổ chức:

Tên nhà đầu tư; Giấy chứng nhận đăng ký thành lập số do (tên cơ quan cấp) cấp ngày tháng năm.

Địa chỉ trụ sở chính:

Người đại diện theo pháp luật: Ông/Bà....., sinh ngày.....tháng.....năm , quốc tịch....., chứng minh nhân dân/hộ chiếu số cấp ngày tại....., địa chỉ thường trú tại....., chỗ ở hiện nay tại....., số điện thoại:..... địa chỉ email:....., chức vụ:.....

2. Nhà đầu tư tiếp theo (nếu có): ghi tương tự như nhà đầu tư thứ nhất.

Thực hiện dự án đầu tư với các nội dung sau:

Điều 1: Nội dung dự án đầu tư

1. Tên dự án đầu tư (ghi bằng chữ in hoa):

2. Mục tiêu dự án:

3. Quy mô dự án:

4. Địa điểm thực hiện dự án:

5. Diện tích mặt đất, mặt nước sử dụng (nếu có): m² hoặc ha

6. Tổng vốn đầu tư của dự án: (ghi bằng VND/tương đương USD).

Trong đó, vốn góp để thực hiện dự án là: VNĐ (bằng chữ), tương đương USD (bằng chữ), chiếm tỷ lệ% tổng vốn đầu tư.

Tiến độ, tỷ lệ và phương thức góp vốn (ghi chi tiết theo từng nhà đầu tư):

STT	Tên nhà đầu tư	Số vốn góp		Tỷ lệ (%)
		VNĐ	Tương đương USD	

7. Thời hạn hoạt động của dự án:năm, kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

8. Tiến độ thực hiện dự án đầu tư:

- Tiến độ xây dựng cơ bản:

- Tiến độ đưa công trình vào hoạt động (nếu có):

- Tiến độ thực hiện các mục tiêu hoạt động, hạng mục chủ yếu của dự án (trường hợp dự án thực hiện theo từng giai đoạn, phải quy định mục tiêu, thời hạn, nội dung hoạt động của từng giai đoạn).

9. Công nghệ áp dụng (nếu có):

Điều 2: Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư

1. Ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp:

- Cơ sở pháp lý của ưu đãi:

- Điều kiện hưởng ưu đãi (nếu có):

2. Ưu đãi về thuế nhập khẩu:

- Cơ sở pháp lý của ưu đãi:

- Điều kiện hưởng ưu đãi (nếu có):

3. Ưu đãi về miễn giảm tiền thuê đất

- Cơ sở pháp lý của ưu đãi:
- Điều kiện hưởng ưu đãi (*nếu có*):

4. Các biện pháp hỗ trợ đầu tư (*nếu có*):

Điều 3. Các điều kiện đối với nhà đầu tư thực hiện dự án (*nếu có*).

Điều 4. Thời hạn hiệu lực của quyết định chủ trương đầu tư (áp dụng đối với dự án không cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư).

Điều 5. Quyết định này được lập thành bản. Mỗi nhà đầu tư được cấp 01 bản. Một bản gửi Cơ quan đăng ký đầu tư và một bản được lưu tại Cơ quan quyết định chủ trương đầu tư.

**THỦ TRƯỞNG
CƠ QUAN QUYẾT ĐỊNH CHỦ
TRƯƠNG ĐẦU TƯ
(ký tên/đóng dấu)**

Mẫu II.2
Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ

Mã số dự án:

Chứng nhận lần đầu: ngày.....tháng.....năm.....

Căn cứ Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số .../2015/NĐ-CP ngày tháng năm 2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư của.... số ngày.... (nếu có)

Căn cứ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của ... ;

Căn cứ văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư và hồ sơ kèm theo do Nhà đầu tư/các nhà đầu tư nộp ngày và hồ sơ bổ sung (nếu có) nộp ngày....

TÊN CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ

Chứng nhận nhà đầu tư:

Nhà đầu tư thứ nhất:

a) Đối với nhà đầu tư là cá nhân:

Ông/Bà....., sinh ngày.....tháng.....năm, quốc tịch....., chứng minh nhân dân/hộ chiếu số cấp ngày tại....., địa chỉ trường trú tại....., chỗ ở hiện nay tại, số điện thoại: địa chỉ email:

b) Đối với nhà đầu tư là tổ chức:

Tên nhà đầu tư; Giấy chứng nhận đăng ký thành lập số do (tên cơ quan cấp) cấp ngày tháng năm.

Địa chỉ trụ sở chính:

Người đại diện theo pháp luật: Ông/Bà....., sinh ngày.....tháng.....năm, quốc tịch....., chứng minh nhân dân/hộ chiếu số cấp ngày tại....., địa chỉ trường trú tại....., chỗ ở hiện nay tại....., số điện thoại:.....địa chỉ email:....., chức vụ:.....

Nhà đầu tư tiếp theo (nếu có): ghi tương tự như nhà đầu tư thứ nhất.

Đăng ký thực hiện dự án đầu tư với nội dung như sau:

Điều 1: Nội dung dự án đầu tư

1. Tên dự án đầu tư (ghi bằng chữ in hoa):

2. Mục tiêu dự án:

3. Quy mô dự án:

4. Địa điểm thực hiện dự án:

5. Diện tích mặt đất, mặt nước sử dụng (nếu có): m² hoặc ha

6. Tổng vốn đầu tư của dự án: (ghi bằng VNĐ và giá trị tương đương USD).

Trong đó, vốn góp để thực hiện dự án là:.....VNĐ (bằng chữ), tương đươngUSD (bằng chữ), chiếm tỷ lệ% tổng vốn đầu tư.

Giá trị, tỷ lệ, phương thức và tiến độ góp vốn như sau (ghi chi tiết theo từng nhà đầu tư):

(VD: Công ty TNHH A góp 1.000.000.000 (một tỷ) đồng, tương đương 48.000 (bốn mươi tám nghìn) đô la Mỹ, bằng tiền mặt, chiếm 40% vốn góp, trong vòng 3 tháng kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh).

7. Thời hạn hoạt động của dự án:năm, kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

8. Tiến độ thực hiện dự án đầu tư:

- Tiến độ xây dựng cơ bản:

- Tiến độ đưa công trình vào hoạt động (nếu có):

- Tiến độ thực hiện các mục tiêu hoạt động, hạng mục chủ yếu của dự án (trường hợp dự án thực hiện theo từng giai đoạn, phải quy định mục tiêu, thời hạn, nội dung hoạt động của từng giai đoạn).

Điều 2: Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư

1. Ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp:

- Cơ sở pháp lý của ưu đãi:

- Điều kiện hưởng ưu đãi (nếu có):

2. Ưu đãi về thuế nhập khẩu:

- Cơ sở pháp lý của ưu đãi

- Điều kiện hưởng ưu đãi (nếu có):

3. Ưu đãi về miễn giảm tiền thuê đất

- Cơ sở pháp lý của ưu đãi:

- Điều kiện hưởng ưu đãi (nếu có):

4. Các biện pháp hỗ trợ đầu tư (nếu có):

Điều 3. Các điều kiện đối với nhà đầu tư thực hiện dự án.

Điều 4. Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này được lập thành (viết bằng số và chữ) bản gốc; mỗi nhà đầu tư được cấp 01 bản và 01 bản lưu tại Cơ quan đăng ký đầu tư.

**THỦ TRƯỞNG
CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ
(ký tên/đóng dấu)**

Mẫu II.3

Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

*(Trường hợp điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh)
(Khoản 3 Điều 75 dự thảo Nghị định)*

CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ

Mã số dự án:

Chứng nhận lần đầu : Ngày tháng năm

Chứng nhận thay đổi lần thứ: Ngày tháng năm

Căn cứ Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số .../2015/NĐ-CP ngày tháng năm 2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư của.... số ngày..... (nếu có)

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh số do cấp ngày

Căn cứ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của ... ;

Căn cứ bản đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh và hồ sơ kèm theo do.... nộp ngày và hồ sơ bổ sung nộp ngày.... (nếu có)

TÊN CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ

Chứng nhận:

Dự án đầu tư (ghi tên dự án bằng chữ in hoa); mã số dự án/số Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh....., do(tên cơ quan cấp) cấp ngày tháng năm

được đăng ký điều chỉnh (ghi tóm tắt nội dung xin điều chỉnh, VD: tăng vốn đầu tư, thay đổi mục tiêu hoạt động của dự án).

Nhà đầu tư:

a) Đối với nhà đầu tư là cá nhân:

Ông/Bà....., sinh ngày.....tháng.....năm, quốc tịch....., chứng minh nhân dân/hộ chiếu số cấp ngày

tại....., địa chỉ trường trú tại....., chỗ ở hiện nay tại, số điện thoại: địa chỉ email:

b) Đối với nhà đầu tư là tổ chức:

Tên nhà đầu tư; Giấy chứng nhận đăng ký thành lập số do (tên cơ quan cấp) cấp ngày tháng năm.

Địa chỉ trụ sở chính:

Người đại diện theo pháp luật: Ông/Bà....., sinh ngày.....tháng.....năm, quốc tịch....., chứng minh nhân dân/hộ chiếu sốcấp ngày tại....., địa chỉ trường trú tại....., chỗ ở hiện nay tại....., số điện thoại:.....địa chỉ email: chức vụ:

Nhà đầu tư tiếp theo (nếu có): ghi tương tự như nhà đầu tư thứ nhất.

Đăng ký thực hiện dự án đầu tư với nội dung như sau:

Điều 1: Nội dung dự án đầu tư

1. Tên dự án đầu tư (ghi bằng chữ in hoa):
2. Mục tiêu dự án:
3. Quy mô dự án:
4. Địa điểm thực hiện dự án:
5. Diện tích mặt đất, mặt nước sử dụng (nếu có): m2 hoặc ha
6. Tổng vốn đầu tư của dự án: (ghi bằng VNĐ và giá trị tương đương USD).

Trong đó, vốn góp để thực hiện dự án là:.....VNĐ (bằng chữ), tương đươngUSD (bằng chữ), chiếm tỷ lệ% tổng vốn đầu tư.

Giá trị, tỷ lệ, phương thức và tiến độ góp vốn như sau(ghi chi tiết theo từng nhà đầu tư):

(Ví dụ: Công ty TNHH A góp 1.000.000.000 (một tỷ) đồng, tương đương 48.000 (bốn mươi tám nghìn) đô la Mỹ, bằng tiền mặt, chiếm 40% vốn góp, trong vòng 3 tháng kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh).

7. Thời hạn hoạt động của dự án:năm , kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

8. Tiến độ thực hiện dự án đầu tư:

- Tiến độ xây dựng cơ bản:
- Tiến độ đưa công trình vào hoạt động (nếu có):
- Tiến độ thực hiện các mục tiêu hoạt động, hạng mục chủ yếu của dự án (trường hợp dự án thực hiện theo từng giai đoạn, phải quy định mục tiêu, thời

hạn, nội dung hoạt động của từng giai đoạn).

Điều 2: Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư

1. Ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp:

- Cơ sở pháp lý của ưu đãi:
- Điều kiện hưởng ưu đãi (nếu có):

2. Ưu đãi về thuế nhập khẩu:

- Cơ sở pháp lý của ưu đãi:
- Điều kiện hưởng ưu đãi (nếu có):

3. Ưu đãi về miễn giảm tiền thuê đất

- Cơ sở pháp lý của ưu đãi:
- Điều kiện hưởng ưu đãi (nếu có):

4. Các biện pháp hỗ trợ đầu tư (nếu có):

Điều 3: Các điều kiện đối với hoạt động của dự án

Điều 4: Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh sốdo.....(tên cơ quan cấp) cấp ngày.....tháng.....năm và các giấy điều chỉnh số..... ngày.....tháng.....năm.....

Điều 5: Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này được lập thành.....(viết bằng số và chữ) bản gốc; mỗi nhà đầu tư được cấp 01 bản và 01 bản lưu tại Cơ quan đăng ký đầu tư.

**THỦ TRƯỞNG
CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ
(ký tên/đóng dấu)**

Mẫu II.4
Quyết định biện pháp bảo đảm thực hiện dự án
(Điều 42 Luật Đầu tư, Điều 44 dự thảo Nghị định)

CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ

Số:.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

TÊN CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ

*Căn cứ Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
Căn cứ Nghị định số .../2015/NĐ-CP ngày tháng năm 2015 quy định
chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;*

Căn cứ...

*Căn cứ vào văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư số... của ... đối với
dự án....*

*Căn cứ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy
của ... ;*

*Căn cứ văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư và hồ sơ kèm theo do....
nộp ngày và hồ sơ bổ sung nộp ngày.... (nếu có)*

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Áp dụng biện pháp bảo đảm đối với dự án đầu tư (tên dự án, viết bằng chữ in hoa); mã số dự án:.... do (tên cơ quan cấp), cấp ngày ...

1. Số tiền kỹ quỹ (ghi bằng tiền đồng Việt Nam):

2. Thông tin về tài khoản nhận tiền kỹ quỹ của Cơ quan đăng ký đầu tư:

- Số Tài khoản:

- Tên Ngân hàng:

- Địa chỉ của Ngân hàng:

3. Thời hạn nộp tiền kỹ quỹ: trước ngày tháng ... năm

Điều 2: Việc hoàn trả kỹ quỹ được thực hiện theo quy định tại Điều 44 Nghị định số .../2015/NĐ-CP ngày tháng năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư.

Điều 3: Quyết định này được làm thành (ghi bằng số và chữ) bản gốc; mỗi nhà đầu tư được cấp 01 bản; 01 bản cấp cho doanh nghiệp và 01 bản lưu tại Cơ quan đăng ký đầu tư

THỦ TRƯỞNG
CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ
(ký tên/đóng dấu)

Mẫu II.5

Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành
(Điều a Khoản 4 Điều 49 Luật Đầu tư)

CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....

....., ngày tháng năm

**GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG VĂN PHÒNG ĐIỀU HÀNH**

Căn cứ Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
Căn cứ Nghị định số .../2015/NĐ-CP ngày tháng năm 2015 quy định
chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ.....

Căn cứ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy
của ... ;

Căn cứ văn bản đề nghị thành lập văn phòng điều hành và hồ sơ kèm theo
do.....(tên nhà đầu tư) nộp ngày và hồ sơ bổ sung nộp ngày.... (nếu có)

TÊN CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ

Chứng nhận nhà đầu tư:

a) Đối với nhà đầu tư là cá nhân:

Ông/Bà....., sinh ngày.....tháng.....năm, quốc
tịch....., chứng minh nhân dân/hộ chiếu số cấp ngày
tại....., địa chỉ trường trú tại....., chỗ ở hiện nay tại, số
điện thoại: địa chỉ email:

b) Đối với nhà đầu tư là tổ chức:

Tên nhà đầu tư; Giấy chứng nhận đăng ký thành lập số
..... do (tên cơ quan cấp) cấp ngày tháng năm

Địa chỉ trụ sở chính:

Tên văn phòng đại diện tại Việt Nam (nếu có):

Địa chỉ văn phòng đại diện tại Việt Nam (nếu có):

Người đại diện theo pháp luật: Ông/Bà....., sinh
ngày.....tháng.....năm, quốc tịch....., chứng minh nhân dân/hộ
chiếu sốcấp ngày tại....., địa chỉ trường trú
tại....., chỗ ở hiện nay tại....., số điện thoại:.....địa chỉ
email:....., chức vụ:.....

Nhà đầu tư tiếp theo (nếu có): ghi tương tự như nhà đầu tư thứ nhất.

Đăng ký thành lập Văn phòng điều hành dự án đầu tư(tên dự án), mã số dự án/số Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh do(tên cơ quan cấp) cấp ngày.....tháng.....năm.....với các nội dung sau:

Điều 1: Nội dung đăng ký Văn phòng điều hành dự án đầu tư.

1. Tên văn phòng điều hành (ghi bằng chữ in hoa):

2. Địa chỉ văn phòng:

(Đối với dự án ngoài KCN, KCX: ghi số nhà, đường phố/xóm, phường/xã, quận/huyện, tỉnh/thành phố. Đối với dự án trong KCN, KCX: ghi số, đường hoặc lô..., tên khu, quận/huyện, tỉnh/thành phố).

3. Nội dung, phạm vi hoạt động của văn phòng điều hành:

4. Thời hạn hoạt động:

5. Thông tin người đứng đầu văn phòng điều hành.

Họ tên (ghi họ tên bằng chữ in hoa): Giới tính:

Sinh ngày:/...../.....Quốc tịch:

Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu số:

Ngày cấp:/...../.....Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Chỗ ở hiện tại:

Điện thoại:Fax:Email:

Điều 2: Giấy chứng nhận thành lập văn phòng điều hành này được lập thành(viết bằng số và chữ) bản gốc; mỗi nhà đầu tư được cấp 01 bản và 01 bản lưu tại Cơ quan đăng ký đầu tư.

**THỦ TRƯỞNG
CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ
(ký tên/đóng dấu)**

Mẫu II.6
Văn bản chấp thuận/từ chối đề nghị giãn tiến độ đầu tư
(Khoản 4, Điều 46 Luật Đầu tư)

CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....

....., ngày tháng năm

TÊN CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ

*Căn cứ Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
Căn cứ Nghị định số .../2015/NĐ-CP ngày tháng năm 2015 quy
định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;*

Căn cứ.....

*Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy
phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh số do cấp ngày*

*Căn cứ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy
của ... ;*

*Căn cứ văn bản đề nghị giãn tiến độ đầu tư và hồ sơ kèm theo
do.....(Tổ chức kinh tế thực hiện dự án) nộp ngày và hồ sơ bổ sung nộp
ngày.... (nếu có)*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận/Không chấp thuận đề nghị tạm ngừng/giãn tiến độ đầu tư dự án(tên dự án ghi bằng chữ in hoa); mã số/số Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/ Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh....., do(tên cơ quan cấp) cấp lần đầu ngàytháng.....năm....., điều chỉnh ngày ... tháng ... năm...(nếu có).

(Trường hợp không chấp thuận, nêu rõ lý do):

Điều 2. Tiến độ thực hiện dự án sau khi được chấp thuận giãn tiến độ như sau:

- Tiến độ thực hiện vốn đầu tư:.....
- Tiến độ xây dựng và đưa công trình chính vào hoạt động (nếu có):.....
- Tiến độ thực hiện các mục tiêu hoạt động của dự án:.....

Điều 3: Quyết định này được làm thành (ghi bằng số và chữ) bản gốc; 01 bản cấp cho doanh nghiệp và 01 bản lưu tại Cơ quan đăng ký đầu tư.

THỦ TRƯỞNG
CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ
(ký tên/đóng dấu)

Mẫu II.7
Quyết định chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư
(Khoản 2 Điều 48 Luật Đầu tư)

CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....

....., ngày tháng năm

TÊN CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ

*Căn cứ Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
Căn cứ Nghị định số .../2015/NĐ-CP ngày tháng năm 2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;*

Căn cứ.....

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh số do cấp ngày

Căn cứ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của ... ;

Căn cứ văn bản đề nghị của..... (cơ quan có thẩm quyền, nếu có)

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Chấm dứt hoạt động của dự án..... (tên dự án ghi bằng chữ in hoa); mã số dự án/số Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/ Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh số, do(tên cơ quan cấp) cấp lần đầu ngàytháng.....năm....., điều chỉnh ngày tháng ... năm...

Lý do chấm dứt hoạt động:

Điều 2: Nhà đầu tư có trách nhiệm hoàn thành các thủ tục thanh lý dự án đầu tư theo quy định của pháp luật.

Điều 3: Quyết định này được lập thành(viết bằng số và chữ) bản gốc; mỗi nhà đầu tư được cấp 01 bản; 01 bản cấp cho doanh nghiệp (đối với trường hợp dự án có gắn với thành lập doanh nghiệp) và 01 bản lưu tại Cơ quan đăng ký đầu tư.

THỦ TRƯỞNG
CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ
(ký tên/đóng dấu)

Mẫu II.8

**Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký thành lập Văn phòng điều hành
(Điều 51 dự thảo Nghị định)**

CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....

....., ngày tháng năm

TÊN CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ

Căn cứ Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số .../2015/NĐ-CP ngày tháng năm 2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh số do cấp ngày

Căn cứ...

Căn cứ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của ... ;

Căn cứ văn bản đề nghị của..... (cơ quan có thẩm quyền, nếu có) hoặc quyết định của nhà đầu tư.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/ Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/ Giấy phép kinh doanh /Giấy chứng nhận đăng ký thành lập Văn phòng điều hành và các giấy điều chỉnh của dự án (tên dự án bằng chữ in hoa), bao gồm:

STT	Tên giấy	Số giấy/Mã số dự án	Ngày cấp	Cơ quan cấp	Ghi chú

Lý do thu hồi:

Điều 2: Nhà đầu tư có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và nộp lại các giấy phép, giấy chứng nhận quy định tại Điều 1 cho cơ quan đăng ký đầu tư trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

Điều 3: Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Quyết định này được lập thành.....(viết bằng số và chữ) bản gốc; mỗi nhà đầu tư được cấp 01 bản; 01 bản cấp cho doanh nghiệp và 01 bản lưu tại Cơ quan đăng ký đầu tư.

**THỦ TRƯỞNG
CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ
(ký tên/đóng dấu)**

Mẫu II.9

**Thông báo chấp thuận/không chấp thuận về góp vốn,
mua cổ phần, mua lại phần vốn góp
(Điểm a Khoản 2 Điều 26 Luật Đầu tư)**

CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....

....., ngày tháng năm

THÔNG BÁO

**Về việc chấp thuận/không chấp thuận về góp vốn,
mua cổ phần, mua lại phần vốn góp**

Kính gửi: Tên nhà đầu tư

*Căn cứ Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
Căn cứ Nghị định số .../2015/NĐ-CP ngày tháng năm 2015 quy định
chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;*

Căn cứ...

*Căn cứ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy
của ... ;*

*Căn cứ vào Văn bản đăng ký góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp do nhà
đầu tư (tên nhà đầu tư)..... nộp ngày và hồ sơ bổ sung nộp ngày.... (nếu có),*

Cơ quan đăng ký đầu tư.....(tên cơ quan) thông báo như sau:

1. Chấp thuận/Không chấp thuận đề nghị góp vốn/mua cổ phần/phần vốn
góp vào công ty.....(tên công ty nhà đầu tư dự kiến góp vốn, mua cổ phần, phần
vốn góp), mã số doanh nghiệp..... đăng ký lần đầu ngày.....tháng.....năm
..... của nhà đầu tư:

a) Đối với nhà đầu tư là cá nhân:

Ông/bà....., sinh ngày.....tháng.....năm, quốc
tịch....., hộ chiếu sốcấp ngày tại....., địa chỉ trường
trú tại....., chỗ ở hiện nay tại....., số điện thoại:.....địa chỉ
email:.....

b) Đối với nhà đầu tư là tổ chức:

(Tên nhà đầu tư); giấy chứng nhận đăng ký thành lập
số.....do..... (tên cơ quan cấp) cấp ngày tháng.....năm.....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Người đại diện theo pháp luật: ông/bà....., sinh
ngày.....tháng.....năm, quốc tịch....., hộ chiếu sốcấp

ngày tại....., địa chỉ trường trú tại....., chỗ ở hiện nay tại....., số điện thoại:.....địa chỉ email:....., chức vụ:.....

Lý do không chấp thuận (*đối với trường hợp không chấp thuận*)

2. Thông tin về tổ chức kinh tế sau khi nhà đầu tư nước ngoài góp vốn/mua cổ phần/phần vốn góp (*trường hợp chấp thuận*) như sau:

2.1. Tên công ty:

2.2. Mã số doanh nghiệp:

2.3. Địa chỉ trụ sở chính:

(*Đối với dự án ngoài KCN, KCX: ghi số nhà, đường phố/xóm, phường/xã, quận/huyện, tỉnh/thành phố. Đối với dự án trong KCN, KCX: ghi số, đường hoặc lô..., tên khu, quận/huyện, tỉnh/thành phố.*)

2.4. Vốn điều lệ (*bằng số*):VNĐ và tương đươngUSD (nếu có).

2.5. Tỷ lệ góp vốn điều lệ của từng nhà đầu tư:

STT	Tên nhà đầu tư	Số vốn góp		Tỷ lệ (%)
		VNĐ	Tương đương USD	

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tên tổ chức kinh tế nhận góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp;
- Phòng đăng ký kinh doanh (Nơi tổ chức kinh tế đặt trụ sở);
- Lưu:

**THỦ TRƯỞNG
CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ**
(*Ký tên, đóng dấu*)